

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN SƠN DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1332/UBND-TP  
V/v thi hành Luật Tiếp cận thông tin

Sơn Dương, ngày 17 tháng 7 năm 2018

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06/4/2016; Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin và Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 14/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin,

**Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến chỉ đạo như sau:**

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau:

1.1. Ban hành và công bố công khai Quy chế nội bộ về cung cấp thông tin của cơ quan, đơn vị; nội dung quy chế thực hiện theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 34 Luật Tiếp cận thông tin (*Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn có thể tham khảo Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Bộ Tư pháp ban hành Kèm theo Quyết định số 1301/QĐ-BTP ngày 07/6/2018 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp được đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp*).

1.2. Lập danh mục thông tin phải được công khai (*quy định tại Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin*) và danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện (*quy định tại Điều 7 Luật Tiếp cận thông tin*), đăng tải trên Chuyên mục "**Tiếp cận thông tin**"; đối với cơ quan chưa có Công thông tin điện tử/Trang thông tin điện tử thì niêm yết tại trụ sở cơ quan hoặc có hình thức công khai khác thuận lợi cho công dân trong việc tiếp cận thông tin. Danh mục thông tin phải được công khai thường xuyên cập nhật theo quy chế của cơ quan. Thời điểm lập danh mục là các thông tin được tạo ra từ sau ngày Luật Tiếp cận thông tin có hiệu lực thi hành, ngày 01/7/2018.

1.3. Phân công, bố trí công chức, viên chức đáp ứng đủ năng lực, trình độ để làm đầu mối cung cấp thông tin; bố trí hợp lý nơi tiếp công dân để cung cấp thông tin phù hợp với điều kiện của cơ quan, đơn vị.

1.4. Thực hiện cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân theo đúng trình tự, thủ tục quy định; lập sổ theo dõi cung cấp thông tin theo yêu cầu, thống kê đầy đủ số liệu phát sinh theo quy định.

1.5. Thực hiện thu, nộp chi phí để in, sao, chụp, gửi thông tin, lập dự toán, quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho việc in, sao, chụp và gửi thông tin theo đúng quy định Thông tư số 48/2018/TT-BTC ngày 14/5/2018 của Bộ Tài chính quy định chi tiết chi phí thực tế để in, sao, chụp và gửi thông tin theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Luật Tiếp cận thông tin.

Để tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị trong việc nghiên cứu, thực hiện, Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang đã đăng tải các văn bản có liên quan đến việc triển khai

Luật Tiếp cận thông tin trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp (*Mục tiếp cận thông tin*), đề nghị các cơ quan, đơn vị khai thác, sử dụng, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị trao đổi với Phòng Tư pháp huyện hoặc Sở Tư pháp (*Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, điện thoại 0207 3814 482*) để tháo gỡ.

2. Giao Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện xây dựng Chuyên mục "*Tiếp cận thông tin*" thuộc Trang thông tin điện tử của huyện, đảm bảo đầy đủ các nội dung theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 13 /2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin; thường xuyên duy trì, lưu giữ, cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu và kết nối với chuyên mục "*Tiếp cận thông tin*" để thuận tiện cho việc truy cập thông tin của công dân.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và các tổ chức thành viên phối hợp tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin đến toàn thể hội viên, đoàn viên và có trách nhiệm giám sát xã hội việc bảo đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân theo quy định.

4. Giao Phòng Tư pháp huyện theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân huyện, Sở Tư pháp theo quy định./

*Nơi nhận:*

- Như trên (T/hiện);
- TT Huyện Ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Chánh, PCVP HĐND, UBND huyện;
- Chuyên viên NC;
- Lưu: VT. 10

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Thị Nhị Bình